

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 24/2022/HS-PT

Ngày 13/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Nhật Tân

Bà Đặng Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 912/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Trần Trung H và Phạm Bảo A do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

1) **TRẦN TRUNG H**, sinh năm: 1996; giới tính: Nam; ĐKNKTT: quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; nơi ở: P2914 tòa A2 Ecolife, số 58 Tố Hữu, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Trần Huy X và bà Nguyễn Thị Y; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01/2/2021 đến 08/02/2021; có mặt.

2) **PHẠM BẢO A**, sinh năm: 1992; giới tính: Nam; ĐKNKTT và nơi ở: quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Trần C và bà Bùi Thị Xuân L; vợ: Bùi Thị Phương I, có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 01/2/2021 đến 08/02/2021; có mặt.

- Người bào chữa:

Ông Lê Đình Q, luật sư Công ty luật TNHH Luật Toàn Long- Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; bào chữa cho bị cáo Trần Trung Hiếu; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 01/02/2021, Tổ công tác Công an phường Tứ Liên làm nhiệm vụ tại phố Nhật Chiêu phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, Trần Trung H tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon bên trong chứa 05 viên nén màu vàng được bọc bên trong 01 phong bì H giấu trong túi áo khoác bên phải H đang mặc và 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 05 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi nilon chứa chất bột màu trắng H giấu ở trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc, H khai là Cocaine.

Quá trình điều tra xác định : Ngày 20/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Phạm Bảo A hỏi mua 05 viên ma túy kẹo của 01 người trên Facebook (Bảo A đã xóa tài khoản nên không nhớ) để sử dụng, người này báo giá ma túy là 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), Bảo A chuyển khoản cho người bán ma túy 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng), khi nào nhận được ma túy sẽ thanh toán số tiền còn lại. Đến khoảng trưa ngày 21/12/2020, có 01 người mang 01 bao gạo đến nhà Bảo A, Bảo A biết bên trong có ma túy nên đã đưa cho người đó 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Sau đó, Bảo A mở bao gạo kiểm tra thấy có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu vàng, Bảo A biết đó là ma túy nên đã cất giấu tại khe mái tôn sân thượng nhà của Bảo A.

Đến khoảng 14 giờ ngày 22/12/2020, Trần Trung H gọi điện cho Bảo A hỏi mua ma túy. Do không có nhu cầu sử dụng nữa nên Bảo A đã bán lại số ma túy

vừa mua cho H với giá 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), H đồng ý. Bảo A nói với H chuyển tiền qua ngân hàng cho Bảo A trước. H chuyển khoản cho Bảo A số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) (trong đó gồm có 1.250.000đ tiền mua ma túy và 23.750.000đ tiền H nợ Bảo A). Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, có 01 người đàn ông giao cho H 01 bao gạo, H kiểm tra trong bao gạo có 01 gói giấy bên trong có 01 túi nilon chứa 5 viên ma túy. Hiếu lấy số ma túy cất vào cốp trước của xe máy SH.

Đến khoảng 14 giờ ngày 01/02/2020, có người phụ nữ tên N (H không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) dùng số điện thoại 056358xxxx gọi cho H hỏi mua 05 viên ma túy kẹo, H báo giá ma túy cho N là 400.000đ/viên, N đồng ý và bảo H mang ma túy đến phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội bán cho N để kiểm lời. Sau đó, H điều khiển xe máy SH đi đến nơi hẹn giao ma túy cho N. Khi H đi đến phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Tứ Liên kiểm tra hành chính, bắt quả tang cùng vật chứng. Đối với 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 05 túi nilon màu trắng, bên trong mỗi túi nilon chứa chất bột màu trắng H giấu ở trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc, H khai là Cocaine, H mua của 01 người đàn ông không quen biết giá 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) vào ngày 02/01/2021, H không nhớ số tài khoản và ngày giao dịch chính xác. Mục đích H mua Cocaine là để sử dụng cho bản thân.

Ngày 01/02/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Bảo A.

Tại Kết luận giám định số 1427/KLGD –PC09 ngày 09/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 05 túi nilon đều là ma túy loại Cocaine, tổng khối lượng là 3,252gam.

- 05 viên nén màu vàng bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,987gam.

Đối với đối tượng N hỏi mua ma túy của H: H khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thông tin chủ thuê bao số điện thoại 056358xxxx nhưng không có thông tin gì nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ và xem xét xử lý.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Bảo A và đối tượng bán ma túy Cocaine cho H: Bảo A và H đều khai không biết tên tuổi, địa chỉ, số điện thoại. Cơ quan

điều tra đã xác minh thông tin, tài liệu liên quan đến số tài khoản 1903633518xxxx của Trần Trung H và số tài khoản 1903020775xxxx của Phạm Bảo A tại Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam. Theo Sổ phụ kèm phiếu báo nợ/ có do Ngân hàng TMCP kỹ thương Việt Nam cung cấp thể hiện : Không có giao dịch chuyển tiền nào của Phạm Bảo A vào ngày 20/12/2020 và ngày 22/12/2020. Không có giao dịch chuyển tiền nào của Trần Trung H cho Phạm Bảo A vào ngày 22/12/2020, cũng không có giao dịch chuyển tiền nào của H vào ngày 02/01/2021 cho người bán ma túy cocaine. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ và xem xét xử lý.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HSST ngày 27/9/2021 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã quyết định:

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249; khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38; điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Trung H 03 (ba) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo phải chấp hành là 06(sáu) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 01/02/2021 đến 08/02/2021.

- Áp dụng: Khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38; điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Bảo A 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 01/02/2021 đến 08/02/2021.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/10/2021 bị cáo Trần Trung H và Phạm Bảo A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát thành phố Hà Nội có quan điểm:

Căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ thì tòa án sơ thẩm đã xét xử Trần Trung H với tội danh: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Phạm Bảo A tội “Mua bán trái phép chất

ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 và khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu nên xét thấy mức hình phạt mà tòa án sơ thẩm quyết định đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc, đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giảm hình phạt đối với bị cáo Trần Trung H còn 02 năm 6 tháng tù tội tàng trữ chất ma túy, 03 năm tù tội mua bán trái phép chất ma túy; tổng hợp hình phạt là 5 năm 6 tháng tù. Đối với bị cáo Phạm Bảo A đề nghị 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy.

Luật sư bào chữa trình bày quan điểm được tóm tắt như sau:

Không có ý kiến gì về tội danh. Nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Tuy nhiên đề nghị hội đồng xét xử xem xét thêm hoàn cảnh gia đình bị cáo H khó khăn, gia đình có công với cách mạng, bị cáo đã có công ăn việc làm và là lao động chính trong gia đình nên mong được giảm hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Căn cứ lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận tòa án nhân dân quận Tây Hồ đã xét xử bị cáo Trần Trung H tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 và khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Phạm Bảo A tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của nhà nước, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội nên tòa án cấp sơ thẩm đã quyết

định hình phạt tù cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm là phù hợp, có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm hội đồng xét xử có xem xét các bị cáo phạm tội lần đầu; chưa tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thể hiện thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải. Với số lượng ma túy các bị cáo mua bán, tàng trữ và các tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng thì mức hình phạt tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với hai bị cáo là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa phúc thẩm có căn cứ để xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, tạo điều kiện cho các bị cáo yên tâm cải tạo tốt.

Các bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Trung H và Phạm Bảo A. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HSST ngày 27/9/2021 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

+ Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249; khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38; điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Trần Trung H** 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. 03(ba) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của hai tội bị cáo phải chấp hành là 05 (năm) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 01/02/2021 đến 08/02/2021.

+ Áp dụng: Khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38; điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Phạm Bảo A** 03(ba) năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 01/02/2021 đến 08/02/2021.

- Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.
- Bị cáo,
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân

<p>Nơi nhận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VKSND thành phố Hà Nội. - Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ - Bị cáo. - Lưu HS, VP 	<p>TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA</p> <p><i>Nguyễn Bích Ngân</i></p>
--	--